TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ LA GI
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập –Tự do –Hạnh phúc

Bản án số: 54/2022/HS-ST
Ngày: 05-7-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LA GI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phương;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đinh Thị Mỹ Hằng và ông Nguyễn Ngọc Vũ;

Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã La Gi;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Nhật - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã La Gi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 43/2022/TLST-HS ngày 06/6/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2022/QĐST-HS ngày 21/6/2022 của Tòa án nhân dân thị xã La Gi, đối với bị cáo:

NGUYỄN XUÂN L, *(Tên gọi khác: Chuột)*, sinh năm: 1996 tại Bình Thuận;

HKTT: Thôn Phú S, xã Hàm P, huyện Hàm Thuận B, tỉnh B;

Chỗ ở hiện nay: Khu phố 3, phường T, thị xã L, tỉnh B.

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 04/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Nguyễn Xuân N và bà Trần Thị D (chết);

Vợ, con: Chưa có;

Gia đình có 02 anh em; Bị cáo là con thứ hai;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/4/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà Tạm giữ Công an thị xã L. *Có mặt tại phiên tòa.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 01 giờ ngày 26/4/2022, Đội Cảnh sát Kinh tế - Ma túy phối hợp với Tổ Liên quân Công an thị xã L tiến hành tuần tra trên địa bàn, khi đến đoạn đường bê tông thuộc khu phố 7, phường T thì phát hiện Nguyễn Xuân L điều

khiển xe mô tô hiệu Yamaha, loại xe Atila màu trắng, biển số 86N1-1549 nên tiến hành dừng xe kiểm tra. Nguyễn Xuân L dừng xe, rồi ném ra phía sau lưng 01 bịch nylon màu trắng, hàn kín hai đầu, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trằng dạng rắn nhưng bị lực lượng Công an phát hiện thu giữ. Quá trình điều tra, Nguyễn Xuân L khai bịch nylon vừa vứt xuống đường là 01 bịch đựng ma túy đá (Methamphetamine), mới mua của một người thanh niên không rõ lai lịch tại khu vực Xóm Xình thuộc phường B với giá 250.000 đồng để sử dụng cho bản thân. Công an đã thu giữ số tang vật là bịch nylon trên (kích thước 1,9 x 2,6cm), đồng thời còn thu giữ của L số tiền 50.000 đồng và chiếc xe mô tô biển số 86N1-1549.

Theo Kết luận giám định số 445/KLGĐ-PC09 ngày 29/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B kết luận: 01 gói nylon kích thước 1,9 x 2,6cm, hàn kín, bên trong chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu mẫu M) gửi đến giám định, có khối lượng 0,4649 gam là Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ:

- Vật chứng vụ án còn lại sau giám định là 01 gói nylon màu trắng (mẫu M), Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B niêm phong trong phong bì số 445, Cơ quan điều tra Công an thị xã L chuyển qua Chi cục Thi hành án dân sự thị xã L quản lý theo luật định.

- Chiếc xe máy hiệu Yamaha, Atila màu trắng, biển số 86N1-1549 và số tiền 50.000 đồng. Quá trình điều tra xác định chiếc xe là của chị Lê Thị Cẩm Vân E, tiền là của bị cáo L, không liên quan đến hành vi phạm tội.

Cáo trạng số 52/CT-VKS ngày 02/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L đã truy tố bị cáo Nguyễn Xuân L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L đã truy tố và thống nhất với các điều khoản mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã L đã viện dẫn trong Cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L đã phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Nguyễn Xuân L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" như nội dung Cáo trạng, đồng thời xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân L từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy 01 gói nylon màu trắng (mẫu M), Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B niêm phong trong phong bì số 445.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo đồng ý với nội dung và tội danh mà Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L đã truy tố, đồng thời xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử.

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Xuân L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai và các tài liệu chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án, đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 01 giờ ngày 26/4/2022, Nguyễn Xuân L có hành vi tàng trữ trái phép khối lượng 0,4649 gam là methamphetamine.

Bị cáo Nguyễn Xuân L có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức hành vi tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L truy tố bị cáo về tội "tàng trữ trái phép chất ma túy" tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Xuân L là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo biết rõ ma tuý là hiểm họa của con người và xã hội, tệ nạn ma túy không những xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, mà còn là nguyên nhân sản sinh ra nhiều loại tội phạm khác. Vì vậy, cần phải dành cho bị cáo mức án thật nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để răn đe đối với bị cáo cũng như thông qua đó phòng ngừa tội phạm chung, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian cai nghiện ma túy, cũng như rèn luyện, tu dưỡng bản thân trở thành công dân có ích cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Xuân L đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có nhân thân tốt. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về vật chứng vụ án:

- 01 gói nylon màu trắng (mẫu M), Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B niêm phong trong phong bì số 445 là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Chiếc xe máy hiệu Yamaha, Atila màu trắng, biển số 86N1-1549 là của chị Lê Thị Cẩm Vân E và số tiền 50.000 đồng là của Nguyễn Xuân L, không

liên quan đến hành vi phạm tội, nên cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã L trả lại cho chị Lê Thị Cẩm Vân E và Nguyễn Xuân L là phù hợp.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Xuân L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Xuân L 02 (hai) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày 26/4/2022.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng: Khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 phong bì được niêm phong, còn nguyên vẹn, số 445 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B.

Vật chứng hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự thị xã L quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/6/2022 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã L với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã L.

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Xuân L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai, báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa biết quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh B;
- VKSND thị xã L;
- Công an thị xã L;
- CQTHAHS Công an tỉnh B;
- NTG CA thị xã L;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS thị xã L;
- UBND địa phương bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Phương